

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Chiêm Hoá

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Thông báo số 04-TB/BCĐTW, ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về nội dung kết luận của đồng chí Tổng bí thư Tô Lâm, Trưởng ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị quyết 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy, tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Thông báo số 62/TB-TCT ngày 10 tháng 8 năm 2025 của Tổ công tác triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính; chuyển đổi số gắn với Đề án 06 về kết quả triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 515/KH-BCA-BTN&MT, ngày 31 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Thực hiện Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Ủy ban nhân dân xã Chiêm Hoá xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục tiêu

- Tạo nền tảng để phát triển Chính quyền số, Chính phủ điện tử và công cụ để quản lý nhà nước về đất đai, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành minh bạch, hiệu quả, rõ trách nhiệm;

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai; cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử;

- Cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai của xã được kết nối, chia sẻ và đồng bộ với CSDL quốc gia về đất đai, CSDL các ngành để vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

2. Yêu cầu

- Dữ liệu đất đai của xã được xây dựng phải được rà soát, hoàn thiện “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

- Dữ liệu đất đai được đồng bộ, tập trung, thống nhất về Trung ương, kết nối chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Trung tâm dữ liệu quốc gia và trong toàn bộ hệ thống chính trị.

- Dữ liệu về đất đai phải được làm sạch, thống nhất theo chuẩn được quy định tại Thông tư số 08/2025/TT-BCA ngày 05/02/2025 của Bộ Công an về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào các thủ tục, quy trình nội bộ để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã có trong Cơ sở dữ liệu đất đai, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

- Bảo đảm tuyệt đối về an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình kết nối, chia sẻ CSDL đất đai được cung cấp.

- Việc triển khai phải được tập trung ưu tiên, quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền.

3. Phạm vi triển khai

- Thời gian thực hiện: 50 ngày, bắt đầu từ ngày 12/10/2025 đến ngày 01/12/2025;

- Địa bàn triển khai: Trên phạm vi toàn xã.

- Nhiệm vụ triển khai:

- (1) Tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai đến từng thôn bản, hộ gia đình trên địa bàn xã.

- (2) Rà soát, làm sạch toàn bộ Cơ sở dữ liệu đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ trên địa bàn xã.

- (3) Thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu đối với Giấy chứng nhận (đất ở, nhà ở) đã cấp nhưng chưa xây dựng Cơ sở dữ liệu.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai đã có đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”

1.1. Rà soát, phân loại dữ liệu đất đai đã được xây dựng từ trước đến nay thành 3 nhóm:

Nhóm 1: Cơ sở dữ liệu đã được xây dựng và dữ liệu đang được sử dụng, đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”.

Nhóm 2: Cơ sở dữ liệu đã được xây dựng nhưng dữ liệu cần được làm đúng, làm đủ, bổ sung và xác thực thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất.

Nhóm 3: Cơ sở dữ liệu đã được xây dựng nhưng dữ liệu không sử dụng được và cần phải xây dựng lại mới.

1.2. Xác thực thông tin của chủ sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở trên CSDL hiện có với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

1.3. Rà soát, cập nhật, chỉnh lý và nhập bổ sung các thông tin còn thiếu của các thửa đất, cũng như thông tin thẻ căn cước/Căn cước công dân (CCCD) của chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản vào Cơ sở dữ liệu đất đai.

2. Xây dựng dữ liệu đất ở, nhà ở

2.1. Thu thập (bản sao hoặc bản chụp) các loại Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu về nhà ở (gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất), thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở và chủ sở hữu nhà ở.

2.2. Số hóa, quét Giấy chứng nhận và xây dựng, tạo lập dữ liệu của chủ sử dụng đất ở, nhà ở; Xác thực thông tin chủ sử dụng đất ở, nhà ở thông qua CSDL quốc gia về dân cư.

2.3. Cung cấp CSDL để xây dựng tiện ích trên ứng dụng VNeID để người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản có thể xác nhận thông tin đất đai.

3. Đồng bộ, kết nối, chia sẻ CSDL đất đai thống nhất, dùng chung

3.1. Đồng bộ CSDL đất đai của xã tập trung, thống nhất về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương.

3.1 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở hoặc giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở hoặc giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng hoặc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất hoặc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

3.2. Kết nối, chia sẻ, thống nhất, dùng chung CSDL quốc gia về đất đai trên địa bàn xã với CSDL quốc gia về dân cư, các bộ, ngành, địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

4. Quản lý, vận hành CSDL đất đai, dịch vụ công trực tuyến

4.1. Cung cấp CSDL để các cơ quan có thẩm quyền tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai và tài sản gắn liền với đất để cắt giảm hồ sơ giấy, sử dụng thông tin và dữ liệu đã có trong Cơ sở dữ liệu đất đai, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục.

4.2. Tổ chức, chỉnh lý Cơ sở dữ liệu đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và Cơ sở dữ liệu quốc gia khác.

4.3. Đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố để phục vụ người dân và doanh nghiệp thông suốt.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu đất đai.

- Mục tiêu: Để đồng bộ thông tin của người sử dụng đất trên Giấy chứng nhận với CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và đảm bảo quyền lợi của người dân khi tiếp cận thông tin về đất đai, tạo thuận tiện khi sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia, sử dụng ứng dụng VNeID.

- Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Phòng Kinh tế.

- Đơn vị phối hợp: Công an xã, các phòng chuyên môn thuộc UBND xã, MTTQ, các tổ chức Chính trị- Xã hội, Trưởng các thôn bản trên địa bàn xã.

- Kết quả: Tuyên truyền vận động hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã tham gia hưởng ứng chiến dịch.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình triển khai đến khi kết thúc Chiến dịch.

2. Cập nhật, rà soát, điều chỉnh, bổ sung thông tin của các Chủ sử dụng đất đảm bảo cơ sở dữ liệu đất đai luôn "đúng - đủ - sạch - sống".

Dựa trên danh sách tổng hợp các Chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư do Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp. Phòng Kinh tế xã phối hợp với Công an xã đối soát các trường hợp chủ sử dụng đất xác thực thông tin thửa đất với cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Tổ công tác, Phòng Kinh tế, Công an xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Kết quả: Số lượng dữ liệu thửa đất đã xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ $\geq 95\%$.

- Thời gian hoàn thành: **30/10/2025.**

3. Thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa được xây dựng trong CSDL đất đai

- Đơn vị chủ trì tham mưu thực hiện: Phòng Kinh tế xã.
- Đơn vị phối hợp: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực V tỉnh Tuyên Quang, Công an xã, Phòng Văn hóa- Xã hội, Văn phòng HĐND&UBND xã, trưởng các thôn, Người sử dụng đất, Chủ sở hữu nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận.
- Cách thức thực hiện: Theo quy định tại Văn bản số 2071/QLĐĐ-TKKTĐTĐ ngày 05/9/2025 của Cục Quản lý đất đai về việc tài liệu hướng dẫn tổ chức thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.
- Kết quả: Số lượng bản quét/chụp Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở đã cấp và thẻ căn cước/CCCD kèm theo.
- Thời gian hoàn thành: 15/11/2025.

4. Kết nối CSDL đất đai để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp

- Đơn vị thực hiện: Phòng Kinh tế xã, Trung tâm phục vụ hành chính công.
- Kết quả: Kết nối CSDL đất đai được chia sẻ dữ liệu để thực hiện giải quyết TTHC cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Triển khai tiện ích trên ứng dụng VneID, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn để người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản xác nhận thông tin đất đai

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Công an xã.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Kết quả: Số lượng người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản xác nhận thông tin qua ứng dụng VneID.
- Thời gian thực hiện: theo tiến độ của Bộ Công an.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

Là cơ quan Thường trực thực hiện Kế hoạch; tham mưu Thành lập Ban chỉ đạo, Tổ công tác triển khai triển khai thực hiện các nội dung của Chiến dịch làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã theo kế hoạch đã ban hành.

Chủ trì, chủ động thực hiện và triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các thôn, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền, đảm bảo việc cung cấp thông tin để phục vụ xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. Quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp phát sinh vấn đề vượt thẩm quyền, kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo xem xét giải quyết.

Phối hợp với các cơ quan đơn vị liên quan bố trí đủ nhân lực, thiết bị đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Rà soát, tổng hợp danh sách các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư, cung cấp file danh sách định dạng *.xls cho Công an xã để kiểm tra, đối chiếu.

Tiếp nhận thu thập (bản photo/bản chụp) các loại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở và quyền sở hữu nhà ở, thẻ Căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chưa được xây dựng trong CSDL đất đai.

Xây dựng dự toán kinh phí các hạng mục công việc được giao thực hiện trình UBND xã xem xét, phê duyệt kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Hàng ngày báo cáo kết quả và bàn giao dữ liệu Giấy chứng nhận, Căn cước/Căn cước công dân đã thu thập được về Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực V tỉnh Tuyên Quang để tổng hợp thực hiện theo quy định.

2. Công an xã

Làm đầu mối phối hợp với công an tỉnh trong xử lý các khó khăn vướng mắc liên quan đến rà soát danh sách các chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư.

Phối hợp với Phòng Kinh tế xã và các cơ quan liên quan trong việc thu thập thông tin căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở trong quá trình triển khai kế hoạch.

Theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Phòng Kinh tế, các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt việc bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống CSDL trong quá trình khai thác sử dụng.

3. Văn phòng HĐND&UBND xã, Trung tâm phục vụ hành chính công

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Phòng Kinh tế xã, Công an xã, Tổ công tác của xã trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch khi có đề nghị.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, Truyền thông và Thể thao khu vực Chiêm Hóa thực hiện đăng tải thông tin lên Cổng thông tin điện tử xã để tuyên truyền, phổ biến nội dung chiến dịch. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch thực hiện Chiến dịch đến thôn, chủ sử dụng đất trên địa bàn được biết, hưởng ứng, phối hợp thực hiện cung cấp thông tin, tài liệu liên quan khi

được đề nghị để phục vụ công tác tổng hợp, tạo lập, cập nhật CSDL của cơ quan có thẩm quyền. Xây dựng bài nội dung tuyên truyền thực hiện phát qua hệ thống loa trên địa bàn xã.

Phối hợp với Phòng Kinh tế xã thu thập các loại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở trên địa bàn.

Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ liên quan theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Công an xã, Tổ công tác trong quá trình triển khai thực hiện Chiến dịch.

5. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung kế hoạch thực hiện Chiến dịch đến các hộ gia đình, cá nhân chủ sử dụng đất ở trên địa bàn được biết, hưởng ứng, phối hợp thực hiện cung cấp thông tin, tài liệu liên quan khi được đề nghị để phục vụ công tác tổng hợp, tạo lập, cập nhật cơ sở dữ liệu của cơ quan có thẩm quyền.

Phối hợp với Phòng Kinh tế xã, Công an xã, các phòng ban của UBND xã thu thập các loại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở trên địa bàn.

6. Các chủ sử dụng đất

Chủ sử dụng đất liên quan có trách nhiệm cung cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu về nhà ở; Thẻ Căn cước/CCCD cho UBND xã (Tổ công tác) khi có yêu cầu để quét/chụp theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch. Quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Kinh tế để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Sở NN&MT;
- Công an tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Chánh VP, Phó CVP HĐND & UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các thôn;
- Lưu: VT, PKT.

(Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lý Đỗ Thành Quang